

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 65/2020/HS-ST
Ngày 13/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cầm Thị Đoa và bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lý Hoàng Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2020/TLST-HS ngày 23/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 28/4/2020 đối với bị cáo:

Hạng A C; Sinh năm 1978, tại huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạng A S và bà Mùa Thị X; bị cáo có vợ là Giàng Thị D (đã chết); có 04 con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/02/2020 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 ngày 27/02/2020, tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập và đội phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản Ông Lý, Xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La phát hiện Hạng A C đang đi bộ trên đường dân sinh, qua kiểm tra đã phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải C đang mặc có 01 gói ni lon màu xanh, bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. C khai nhận đó là Heroine C mua về để sử dụng, về nguồn gốc số ma túy C khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết với giá 30.000đ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt

người phạm tội quả tang niêm phong vật chứng, dẫn giải Hạng A C về Đồn biên phòng Lóng Sập để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/02/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Hạng A C có tổng khối lượng 0,19 gam, lấy toàn bộ 0,19 gam gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La làm mẫu giám định loại ma túy, mẫu ký hiệu “C”.

Tại bản kết luận giám định số 425 ngày 03/3/2020 của phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sơn la kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,19gam; Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,19 gam, loại Heroine”*.

Quá trình điều tra bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình bắt giữ.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 22/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Hạng A C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hạng A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hạng A C từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi vật chứng Hạng A C bắt ngày 27/02/2020 (bên trong đựng vỏ túi ni lon màu xanh, 04 vỏ gói ni lon màu hồng và 01 vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 test thử ma túy, 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi mẫu không xử dụng đến trong quá trình giám định thuộc mẫu C = 0,10 gam Heroine.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về hành vi: Ngày 27/02/2020, bị cáo Hạng A C đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,19 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo cất giấu, mục đích tàng trữ đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19^h 00 phút ngày 27/02/2020, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Từ những căn cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận, ngày 27/02/2020 bị cáo Hạng A C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,19 gam Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra, xác minh và xét hỏi tại phiên tòa thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Đối với người dân ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý là đúng pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi vật chứng Hạng A C bắt ngày 27/02/2020 (bên trong đựng vỏ túi ni lon màu xanh, 04 vỏ gói ni lon màu hồng và 01 vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 test thử ma túy, 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi mẫu không xử dụng đến trong quá trình giám định thuộc mẫu C = 0,10 gam Heroine là vật không có giá trị và vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Hạng A C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hạng A C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi vật chứng Hạng A C bắt ngày 27/02/2020 (bên trong đựng vỏ túi ni lon màu xanh, 04 vỏ gói ni lon màu hồng và 01 vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 test thử ma túy, 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi mẫu không xử dụng đến trong quá trình giám định thuộc mẫu C = 0,10 gam Heroine.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Đỗ Như Khánh

Thành viên HĐ xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút, ngày 24 tháng 4 năm 2020.

Tại: Phòng nghị án, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Yên.

Đều là Giáo viên đã nghỉ hưu.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 đối với Hạng A C.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ, đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không: Không.

Tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Hợp pháp.

Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt không: Không.

Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hợp pháp.

Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Có căn cứ kết tội bị cáo và áp dụng pháp luật như sau:

1. Về tội danh:

Bị cáo Hạng A C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hạng A C 15 (Mười lăm) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (sáu) ngày, bị cáo phải có trách nhiệm thi hành tiếp là 14 (Mười bốn) tháng, 24 (Hai bốn) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Về các vấn đề khác:

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Hạng A C, bên trong đựng mảnh ni lon màu đen, màu xanh và vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Hạng A C, 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu giám định, ký hiệu T có khối lượng 0,90 gam còn lại sau giám định vụ Hạng A C.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HS/ST.

01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Hạng A C, bên trong đựng mảnh ni lon màu đen, màu xanh và vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Hạng A C 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu giám định, ký hiệu T có khối lượng 0,90 gam còn lại sau giám định vụ Hạng A C.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Thành viên HĐ xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

